

Túi PE dây rút: Bản thiết kế chiến lược thu mua

Hướng dẫn cấu trúc về thông số kỹ thuật,
giảm thiểu rủi ro và chuẩn bị RFQ.

☑ RANH DÂY RÚT
(ĐỘ TOÀN VỆN MỐI HÀN)

☑ ĐỘ DÀY VẬT LIỆU POLYETHYLENE
(CỖ GAUGE)
THÔNG SỐ: LDPE 40um
ĐỘ BỀN KÉO: >15MPa
CHIỀU RỘNG MỐI HÀN: 5mm

KÍCH THƯỚC CHIỀU RỘNG QUAN TRỌNG:
[XXX.X mm ± X.X mm]

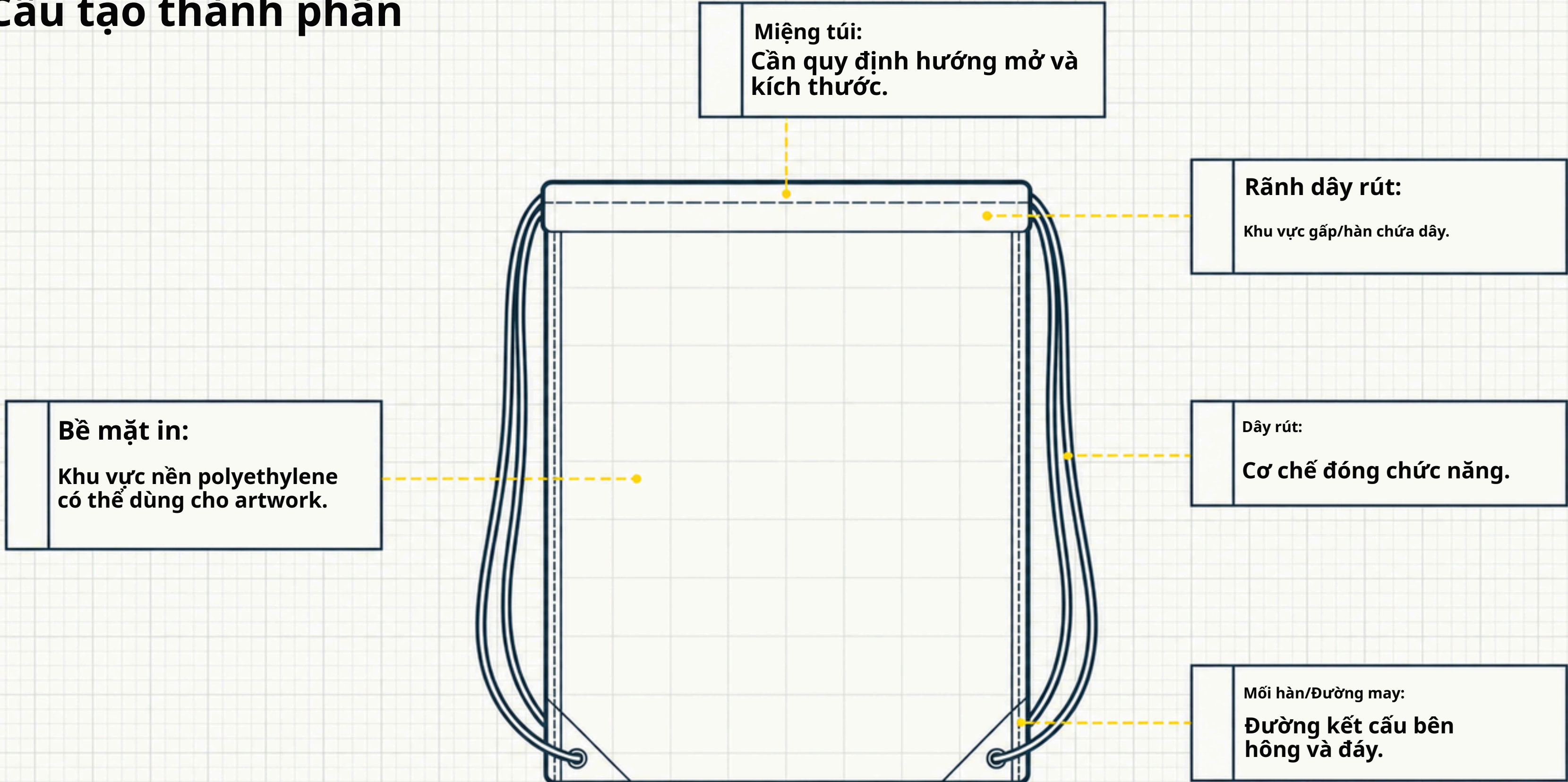
☒ CẤU TRÚC ĐÁY GUSSET
THÔNG SỐ: LDPE 48um
ĐỘ BỀN KÉO: >15MPa
CHIỀU RỘNG MỐI HÀN: 5mm

Định nghĩa danh mục: So sánh cấu trúc

	Túi PE dây rút	Túi phẳng	Túi khóa kéo	Bao vải
Cơ chế đóng	Tích hợp, tập trung bằng dây rút	Không có (cần dây buộc/ niêm phong bên ngoài)	Rãnh liên kết	Tích hợp, tập trung bằng dây rút
Nền vật liệu	Polyethylene (màng nhựa)	Màng nhựa	Màng nhựa	Dệt/Đan textile
Quy trình sản xuất	Dựa trên màng nhựa	Dựa trên màng nhựa	Dựa trên màng nhựa	Cắt & May

Điểm chính: Túi PE dây rút cung cấp phương án bao bì nhựa linh hoạt với cơ chế đóng tích hợp được tạo bởi dây rút, hoạt động mà không cần dây buộc riêng hoặc cơ chế đóng cứng.

Cấu tạo thành phần

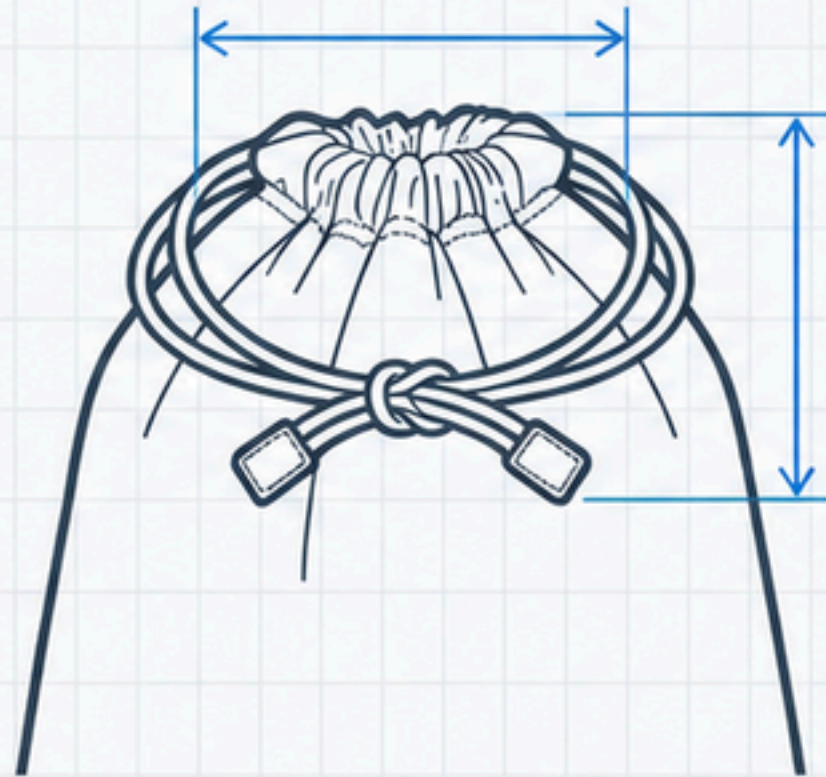


Lập bản đồ vòng đời của túi



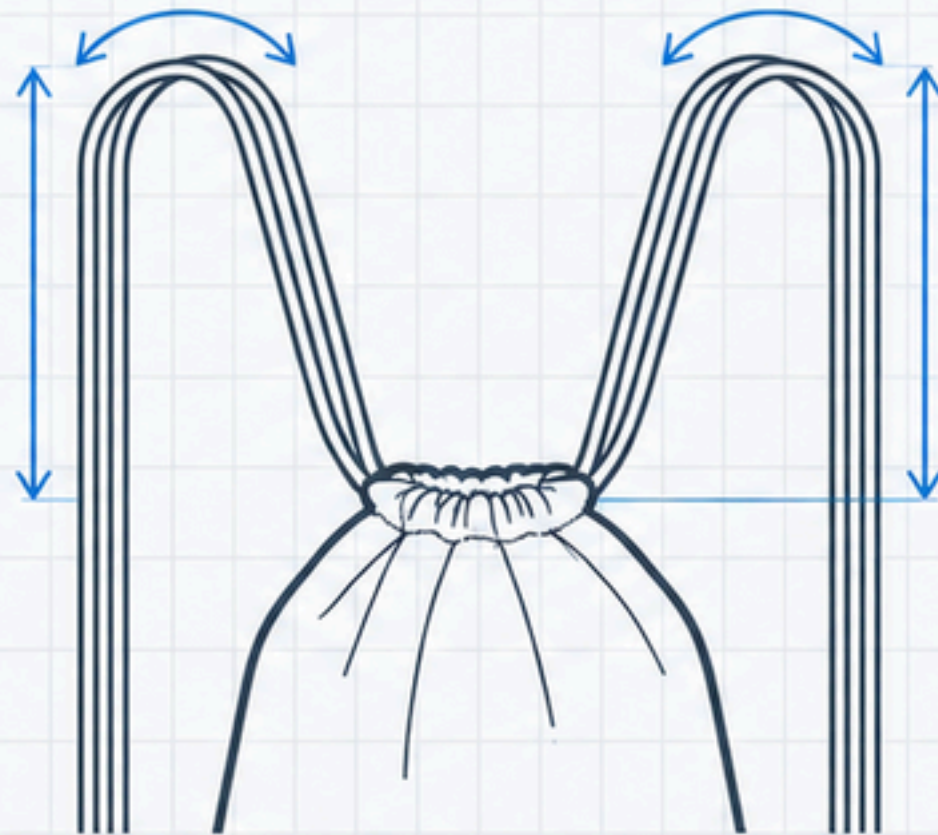
Lưu ý: Túi đựng hàng bán lẻ mềm có yêu cầu rất khác về kích thước miệng túi và bố trí mối hàn so với túi đựng các linh kiện nhỏ rời.

Quy định hành vi dây rút



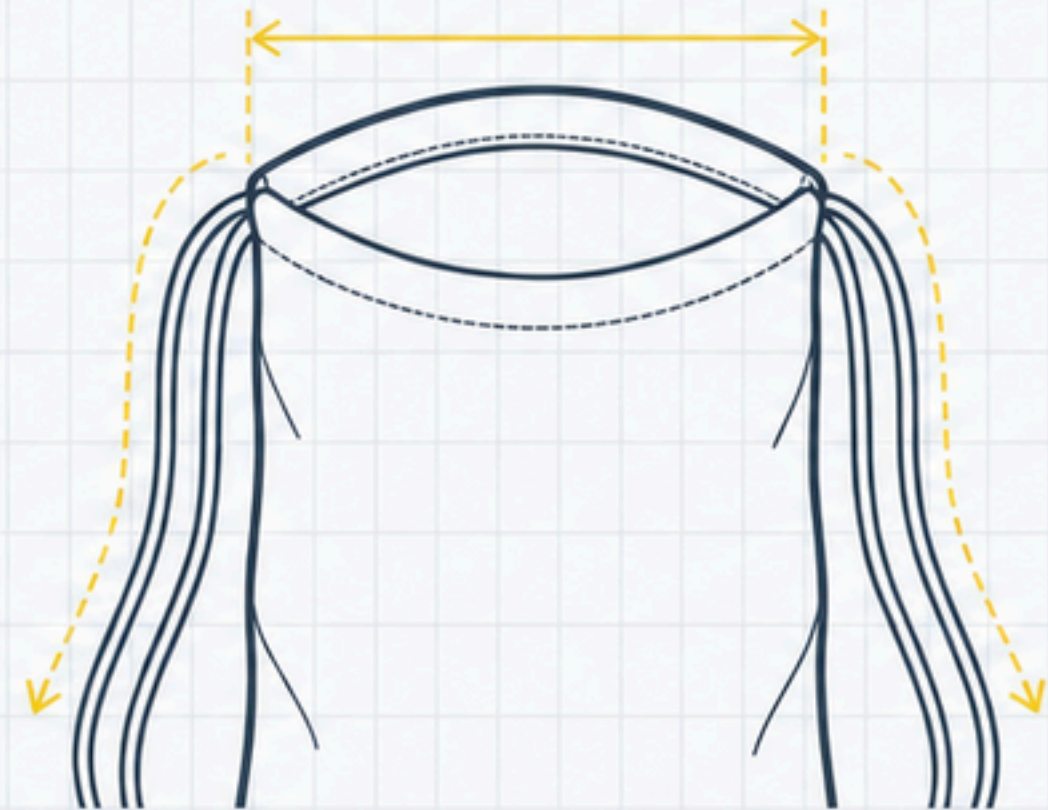
Đóng

Phải đóng chặt để cố định nội dung rời hoặc bị xô dịch.



Mang theo

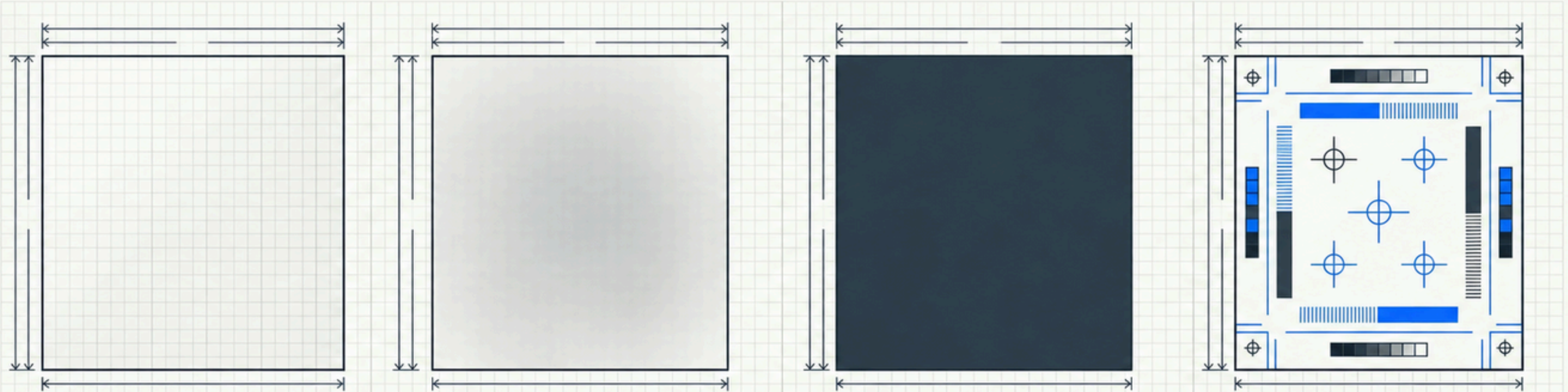
Dây chủ yếu đóng vai trò là quai xách chịu trọng lượng túi.



Vận chuyển / Tiếp cận

Dây phải vẫn dễ tiếp cận sau khi đổ đầy hoặc được cố định để vận chuyển.

Hình thức & độ nhìn xuyên của màng



Trong

Khả năng nhìn sản phẩm tối đa. Yêu cầu cao nhất cho trình bày bên trong.

Bán trong

Khả năng nhìn khuếch tán. Cân bằng thẩm mỹ thương hiệu với mức riêng tư một phần.

Đục / Có màu

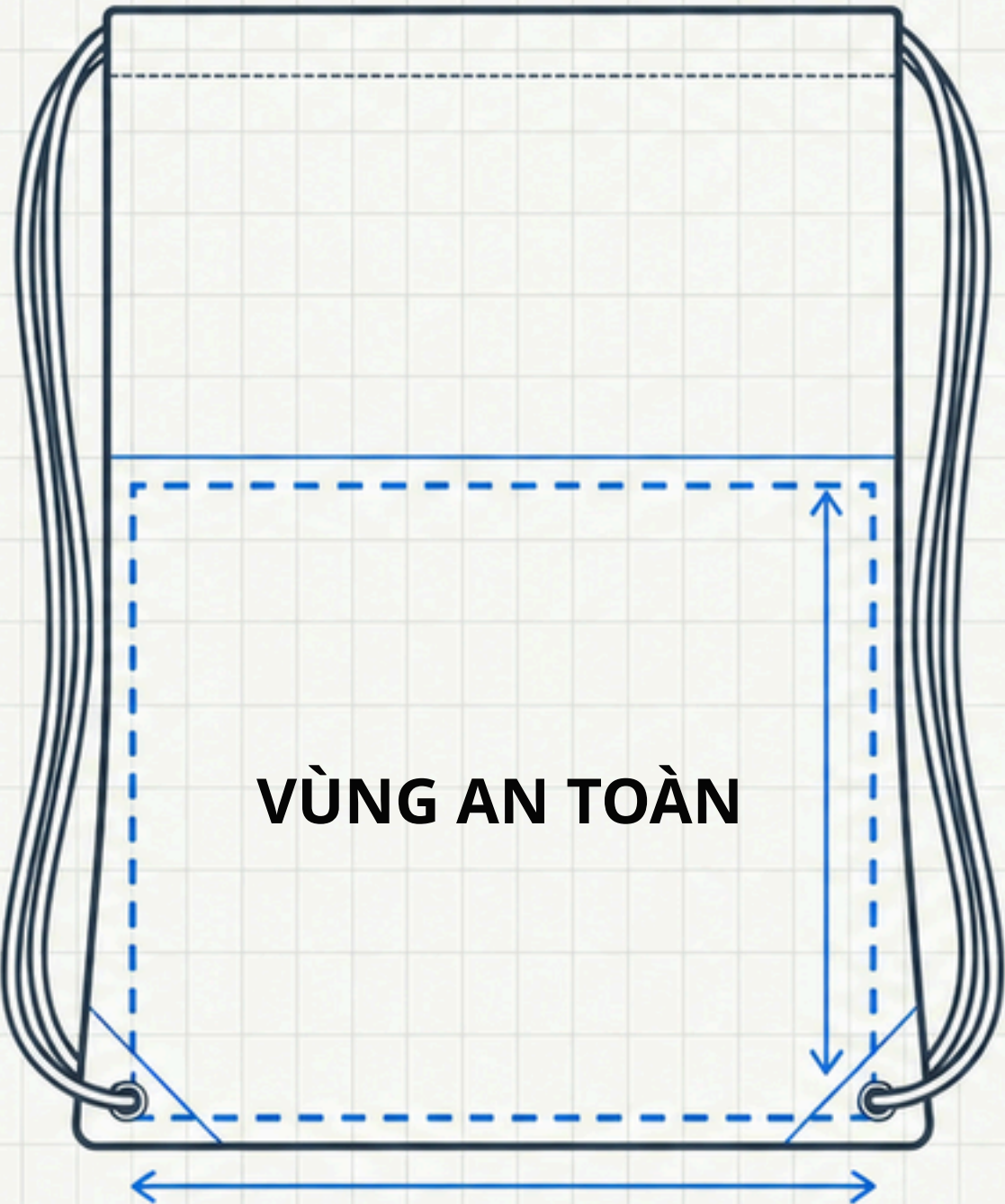
Không nhìn thấy. Nội dung được bảo mật hoàn toàn.

Bề mặt in

Cần đặc biệt chú ý đến độ phủ mực và tương tác với nền vật liệu.

Hình thức màng quyết định cách xử lý artwork. Xác định mặt in, màu sắc, dữ liệu biến đổi, và hiệu ứng trong suốt từ sớm.

Hiệu ứng co gom: Hạn chế artwork



Hạn chế: Giữ

nội dung quan trọng tránh xa các khu vực có thể biến dạng khi túi đóng lại.

Vùng chừa: Tránh

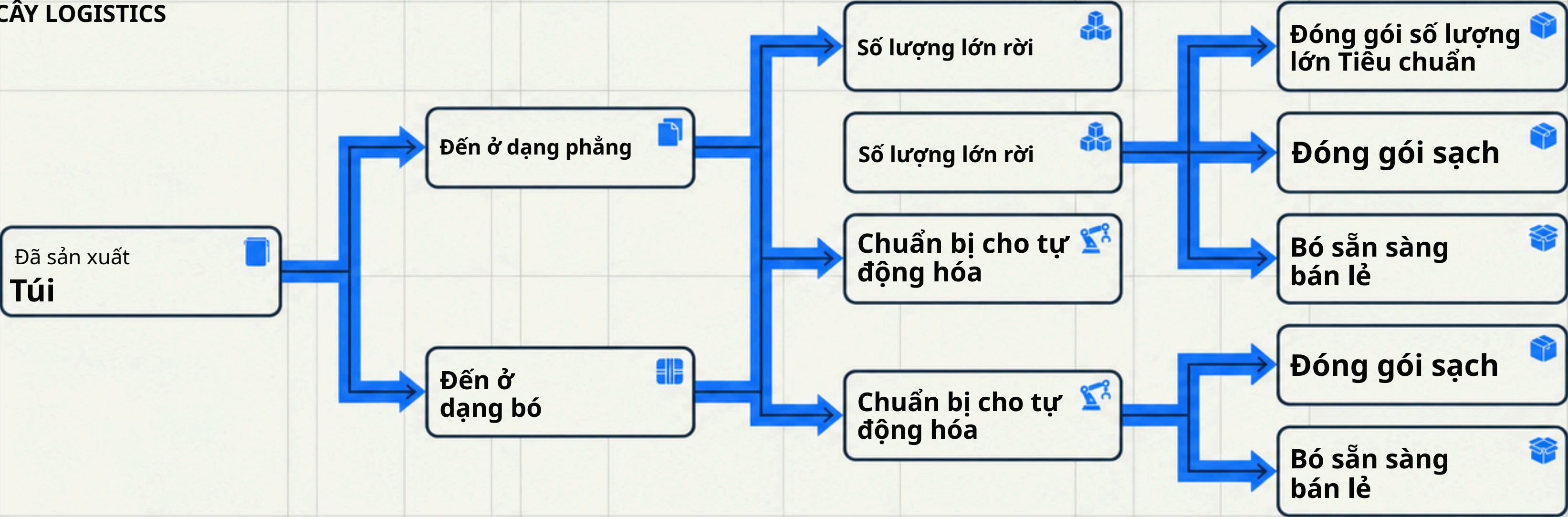
mối hàn, nếp gấp và rãnh dây rút.

Yêu cầu tệp:

Cung cấp artwork hoàn thiện ở dạng có thể chỉnh sửa hoặc sẵn sàng in. Font phải được convert/cung cấp; hình ảnh liên kết phải được đóng gói.

Cấu hình số lượng & đóng gói

CÂY LOGISTICS



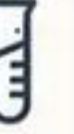
Yếu tố kích hoạt cấu hình: Thay đổi nhỏ về kích thước, màu sắc, in ấn, bố trí dây rút,

Đánh giá rủi ro Cây quyết định

NẾU nội dung có cạnh hoặc trọng lượng tập trung



SAU ĐÓ yêu cầu mẫu và đánh giá thử nghiệm về độ toàn vẹn kết cấu.



NẾU nội dung có nguy cơ di chuyển hoặc nhạy mùi



SAU ĐÓ yêu cầu xác nhận vật liệu (không dựa vào mô tả trực quan).



NẾU nội dung có khả năng gây mài mòn



SAU ĐÓ kiểm tra các điểm tiếp xúc của đường may, rãnh và phần gia cường.



Cam kết kỹ thuật và thương mại cuối cùng cần xem xét báo giá, artwork, và vật liệu.

Danh sách kiểm tra RFQ tổng thể

DANH SÁCH VIỆC CẦN
LÀM CHÍNH

PHIÊN BẢN 1.6

☐	Mô tả nội dung, phương pháp đổ đầy và nhiệm vụ chính của túi.
☐	Nêu kích thước hoàn thiện, hướng mở và cấu trúc mong muốn.
☐	Chỉ rõ cách dùng dây rút: đóng, mang hoặc cả hai.
☐	Xác định hình thức vật liệu và mọi vấn đề tiếp xúc quan trọng.
☐	Cung cấp artwork, mặt in, màu sắc và ghi chú vị trí.
☐	Nêu số lượng theo phiên bản và cách đóng gói yêu cầu.
☐	Đánh dấu nội dung sắc nhọn, tập trung trọng lượng, yêu cầu tuân thủ hoặc hiệu năng.
☐	Yêu cầu mẫu hoặc đánh giá thử nghiệm cho các yêu cầu quan trọng.

PHIÊN BẢN 1.0

Giới hạn & ranh giới quan trọng

PE thường bị nhầm với các dạng túi có tính năng cao hơn. Túi PE dây rút **KHÔNG** được chỉ định là các loại sau nếu chưa có định nghĩa và xác nhận riêng:



Giải pháp cản

Chống can thiệp

Chống trẻ em

Tiếp xúc thực phẩm 1

Chứa chất lỏng

Không được xem thông số tiêu chuẩn là bằng chứng phù hợp cho các ứng dụng được quản lý, bảo vệ, hoặc an toàn. Yêu cầu quan trọng cần xem xét mẫu/thử nghiệm.